

Số: 1642 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 09 tháng 05 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Thông qua phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực  
Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày  
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị  
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của  
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát  
thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của  
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh  
Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành  
chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 400/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2024 của  
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ  
tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 185/TTr-STC  
ngày 04 tháng 5 năm 2024.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính trong  
lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính  
(có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

**Điều 3.**

1. Giao Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện cụ thể hóa việc áp dụng thực thi phương án đơn giản hoá đối với 02 thủ tục hành chính đã được thông qua tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K17, KSTT<sup>(C)</sup>.

*Thao*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**

**Phụ lục**  
**Phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính trong lĩnh vực**  
**Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)*

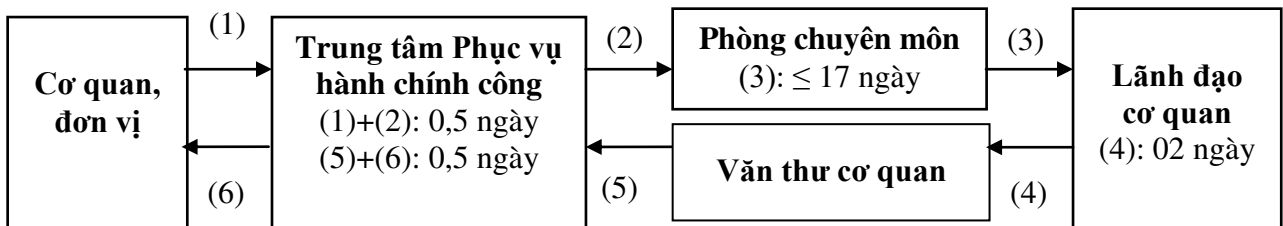
**I. Thủ tục: Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công**  
(Mã số TTHC: 1.005429.000.00.00.H08)

**1. Nội dung đơn giản hóa**

- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công được công bố tại Quyết định số 2204/QĐ-UBND ngày 02/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định từ 25 ngày xuống còn 20 ngày (giảm 05 ngày).

- Lý do: Qua quá trình giải quyết thủ tục hành chính, thời gian 25 ngày là còn dài so với thực tế. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm thời gian và tiết kiệm chi phí cho cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính, đề nghị cắt giảm khoảng thời gian này từ 25 ngày xuống còn 20 ngày (giảm thêm 05 ngày), quy trình xử lý thủ tục hành chính với trình tự như sau:

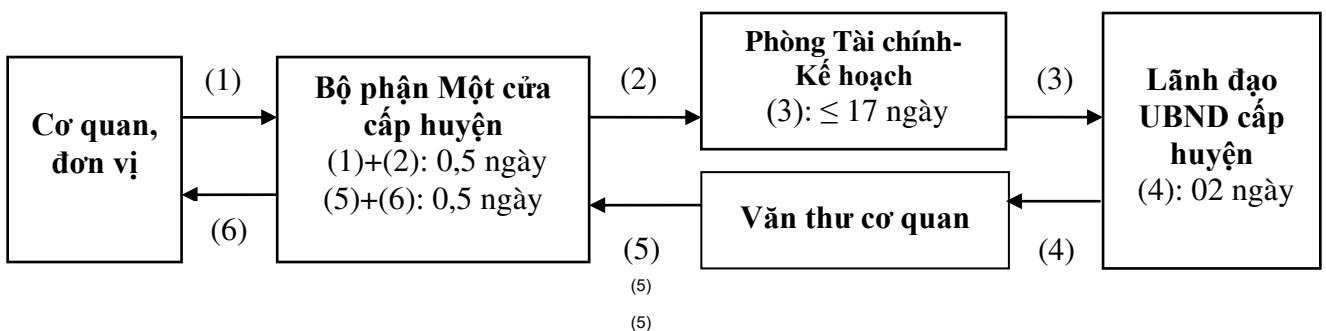
**\* Đối với thủ tục hành chính cấp tỉnh:**



**Ghi chú:**

- (1): Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ;  
(2): Chuyên hồ sơ đến phòng chuyên môn;  
(3): Phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo cơ quan xem xét;  
(4): Lãnh đạo cơ quan xem xét, ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn thư;  
(5): Văn thư chuyển đến Trung tâm Phục vụ hành chính công;  
(6): Trả kết quả cho cơ quan, đơn vị.

**\* Đối với thủ tục hành chính cấp huyện:**



**Ghi chú:**

- (1): Bộ phận Một cửa cấp huyện tiếp nhận hồ sơ;
- (2): Chuyển hồ sơ đến phòng Tài chính – Kế hoạch;
- (3): Phòng Tài chính – Kế hoạch xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét;
- (4): Lãnh đạo UBND cấp huyện xem xét, ký duyệt hồ sơ và chuyển đến Văn thư;
- (5): Văn thư chuyển hồ sơ đến Bộ phận Một cửa cấp huyện;
- (6): Trả kết quả cho cơ quan, đơn vị.

**2. Kiến nghị thực thi**

Tại khoản 7 Điều 36 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có quy định như sau: ***“Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán, thanh lý tài sản để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công”***.

Do đó, theo nội dung tại điểm 1 Mục I của Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nêu trên, đề nghị sửa đổi nội dung tại khoản 7 Điều 36 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ như sau: ***“Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, chủ tài khoản tạm giữ có trách nhiệm cấp tiền cho cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức bán, thanh lý tài sản để thực hiện chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công”***.

**3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa ước tính: 374.055.920 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa ước tính: 300.350.320 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm cho cơ quan, đơn vị ước tính: 73.705.600 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 19,7%.

(Tổng chi phí tiết kiệm 2 lần đơn giản hóa ước tính là: 121.257.600 đồng/năm (tỷ lệ cắt giảm chi phí: 36,4%)

**II. Thủ tục: Mua hóa đơn lẻ (Mã số TTHC: 1.005435.000.00.00.H08)****1. Nội dung đơn giản hóa:**

- Cắt giảm thành phần hồ sơ: đề nghị cắt giảm thành phần hồ sơ là “Giấy giới thiệu” thuộc thủ tục Mua hóa đơn lẻ được công bố tại Quyết định số 3062/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Lý do: từ năm 2023 đến nay, thủ tục Mua hóa đơn lẻ đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến, 100% hồ sơ phát sinh trực tuyến và không yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ giấy. Đồng thời, Công Dịch vụ công của tỉnh hỗ trợ tổ chức, cá nhân điền, cung cấp đầy đủ các thông tin có liên quan; ngoài ra Công văn đề nghị được mua hóa đơn do người đứng đầu cơ quan ký, đóng dấu đã thể hiện

đầy đủ các thông tin của cơ quan giới thiệu, do đó thành phần hồ sơ yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp “Giấy giới thiệu” là không cần thiết.

## **2. Kiến nghị thực thi**

Tại điểm a khoản 2 Điều 97 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định thủ tục Mua hóa đơn lẻ gồm có các thành phần hồ sơ:

- “Giấy giới thiệu” kèm theo công văn đề nghị được mua hóa đơn do người đứng đầu cơ quan ký, đóng dấu: 01 bản chính;

- Chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu (còn trong thời hạn sử dụng theo quy định của pháp luật) của người trực tiếp mua hóa đơn; trường hợp cơ quan tài chính truy xuất được dữ liệu về người được cơ quan cử đến mua hóa đơn từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không phải xuất trình các giấy tờ này;

- Quyết định xử lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền và các giấy tờ có liên quan đến việc bán tài sản: 01 bản sao.

Do đó, theo nội dung tại điểm 1 Mục II của Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nêu trên, đề nghị sửa đổi nội dung tại điểm a khoản 2 Điều 97 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định bãi bỏ thành phần hồ sơ “Giấy giới thiệu” đối với thủ tục Mua hóa đơn lẻ gồm có các thành phần hồ sơ như sau:

- Công văn đề nghị được mua hóa đơn do người đứng đầu cơ quan ký, đóng dấu: 01 bản chính;

- Chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu (còn trong thời hạn sử dụng theo quy định của pháp luật) của người trực tiếp mua hóa đơn; trường hợp cơ quan tài chính truy xuất được dữ liệu về người được cơ quan cử đến mua hóa đơn từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì không phải xuất trình các giấy tờ này;

- Quyết định xử lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền và các giấy tờ có liên quan đến việc bán tài sản: 01 bản sao.”

## **3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa ước tính: 85.202.000 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa ước tính: 80.501.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm cho cơ quan, đơn vị ước tính: 4.701.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 5,5%.

---